

LỖ HẸN MỐC 1.280 ĐIỂM

Ngày 19/02/2025



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Cổ phiếu REE

NHẬT KÝ CHUYÊN VIÊN

Cập nhật Thị trường chuyển phát Việt Nam

GIAO DỊCH 0đ PHÍ
MARGIN HẾT Ý

Đến hết 31/03/2025

Phí giao dịch

0đ
PHÍ

Margin chỉ

6.88%
/NĂM

Tải iDragon
mở tài khoản ngay!



THỊ TRƯỜNG VÀ CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Thị trường bật tăng trở lại sau phiên điều chỉnh nhưng vẫn chưa thành công trong việc chinh phục vùng cản 1.280 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên trước nhưng giữ ở mức tốt, cho thấy trạng thái tranh chấp giữ cung và cầu vẫn đang tiếp diễn. Tuy nhiên, nguồn cung giá thấp hiện tại chưa mạnh thể hiện qua động thái hỗ trợ gần vùng 1.272 điểm và hồi phục trở lại của thị trường.
- Dự kiến thị trường sẽ tiếp tục thử thách vùng 1.280 điểm trong phiên giao dịch tiếp theo. Nếu có thể chinh phục được vùng cản này thị trường sẽ có cơ hội tiến đến vùng cản 1.300 – 1.310 điểm trong thời gian tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Quý Nhà đầu tư cần quan sát diễn biến cung cầu để đánh giá khả năng tăng điểm của thị trường.
- Hiện tại, Nhà đầu tư vẫn nên chủ động chốt lời ngắn hạn đối với các cổ phiếu đã tăng/ hồi phục nhanh đến vùng cản để gặt hái thành quả và giảm thiểu rủi ro cho danh mục.
- Ở chiều mua ngắn hạn, Nhà đầu tư nên ưu tiên một số cổ phiếu đã có diễn biến khởi sắc trong thời gian gần đây và đang lùi về vùng hỗ trợ tốt.

TÍN HIỆU KỸ THUẬT VN-INDEX

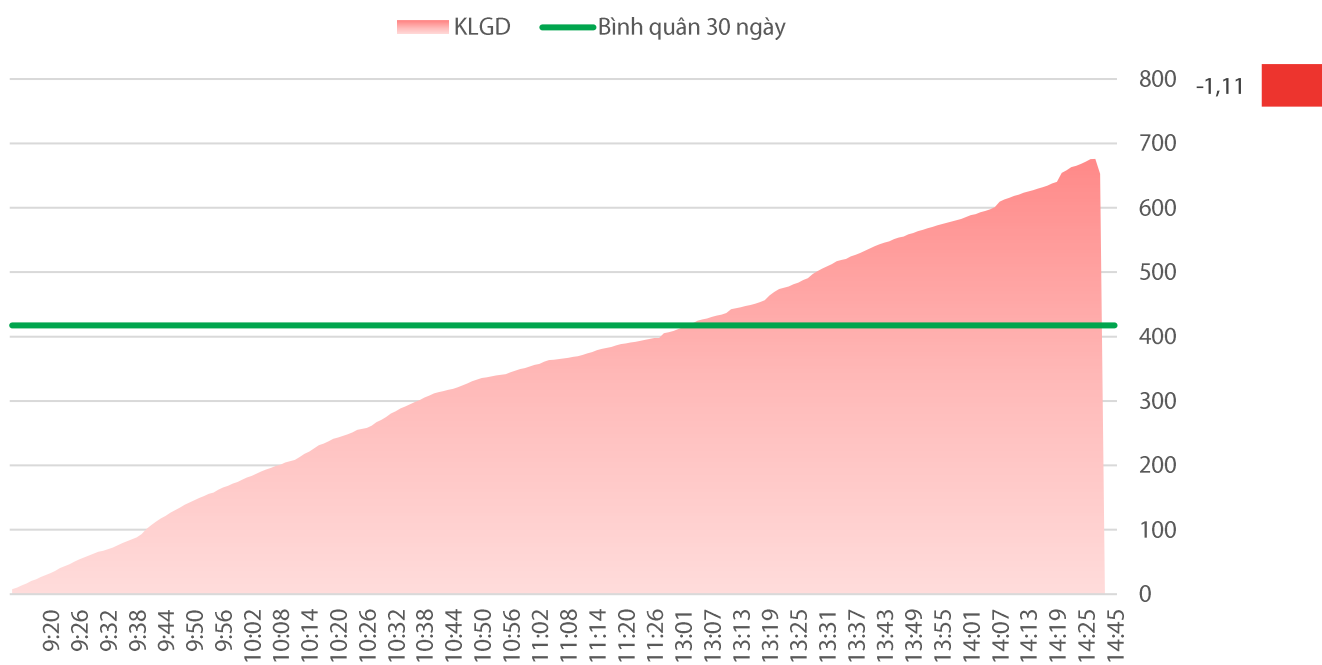
XU HƯỚNG: **SIDeways**



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Ngày 18/02/2025

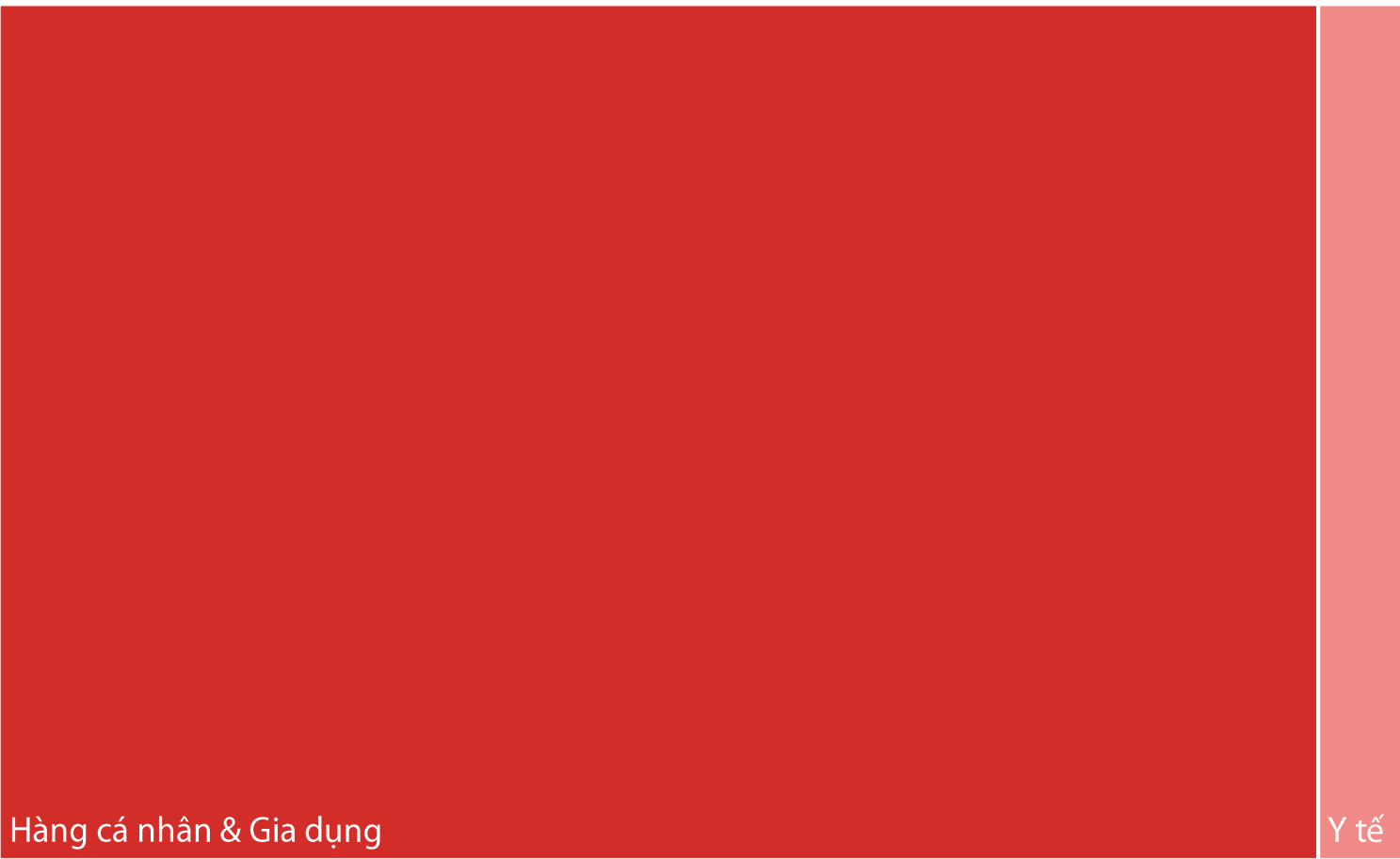
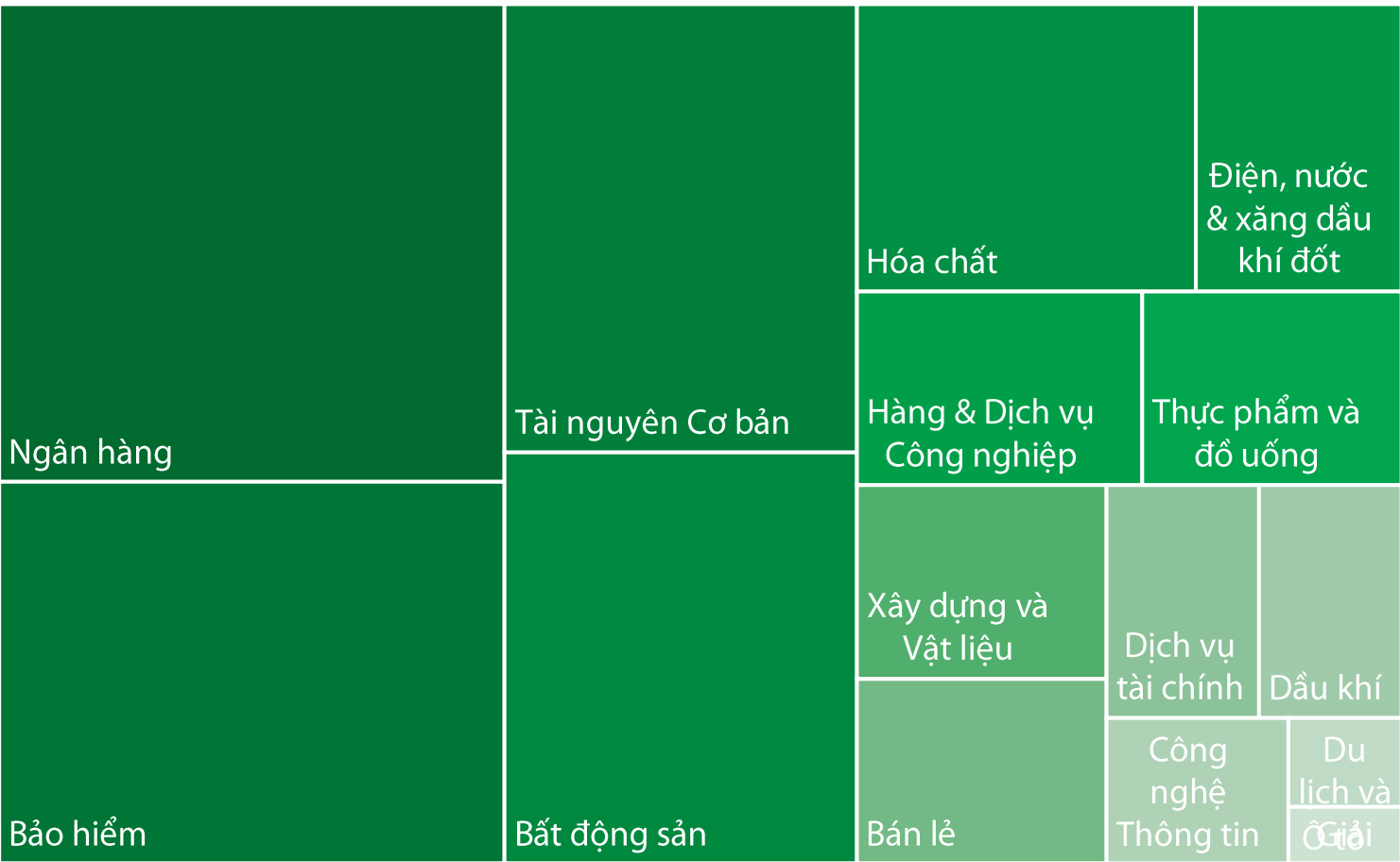
KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH (TRIỆU CỔ)



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ (%)

-1,11	PNJ	BVH	5,52
-0,58	BCM	HPG	4,88
-0,53	SSB	BID	3,92
-0,42	ACB	GVR	2,28
-0,36	KBC	TCB	2,00

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ (%)



CTCP Cơ Điện Lạnh

REE

HOSE

GIÁ MỤC TIÊU

75.700 VNĐ

Khuyến nghị giao dịch - MUA

Giá khuyến nghị (12/02/2025) (*)

66.700 – 67.500

Giá mục tiêu ngắn hạn 1

72.000

Lợi nhuận kỳ vọng 1
(tại thời điểm khuyến nghị):

▲ 6,7% - 7,9%

Giá mục tiêu ngắn hạn 2

75.700

Lợi nhuận kỳ vọng 2
(tại thời điểm khuyến nghị):

▲ 12,1% - 13,5%

Giá cắt lỗ

64.400

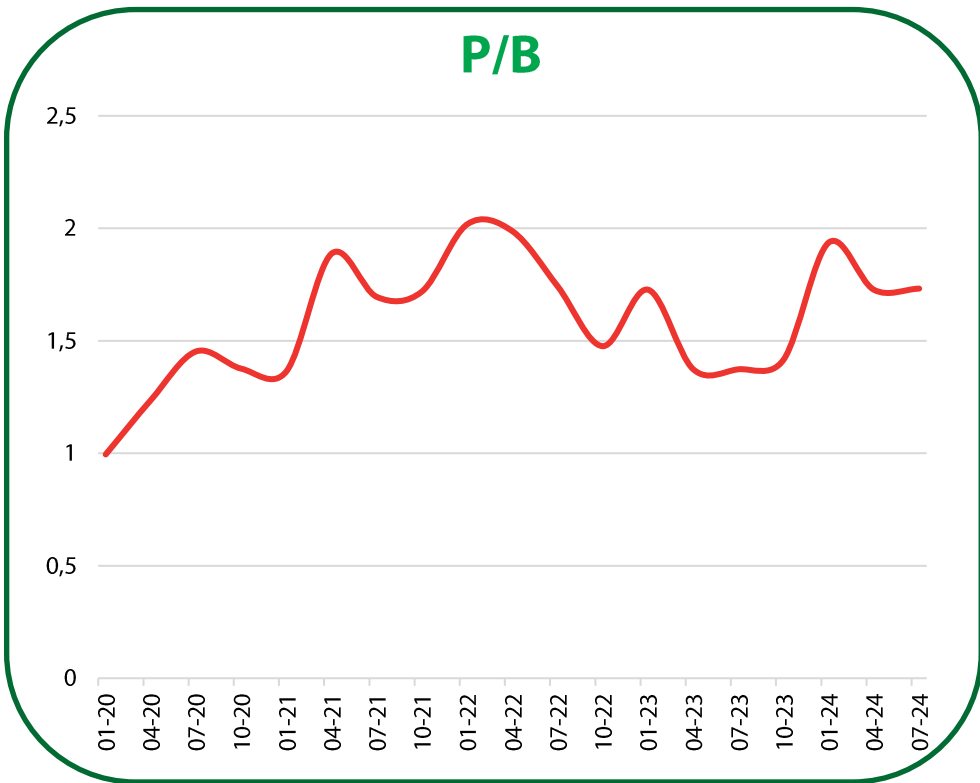
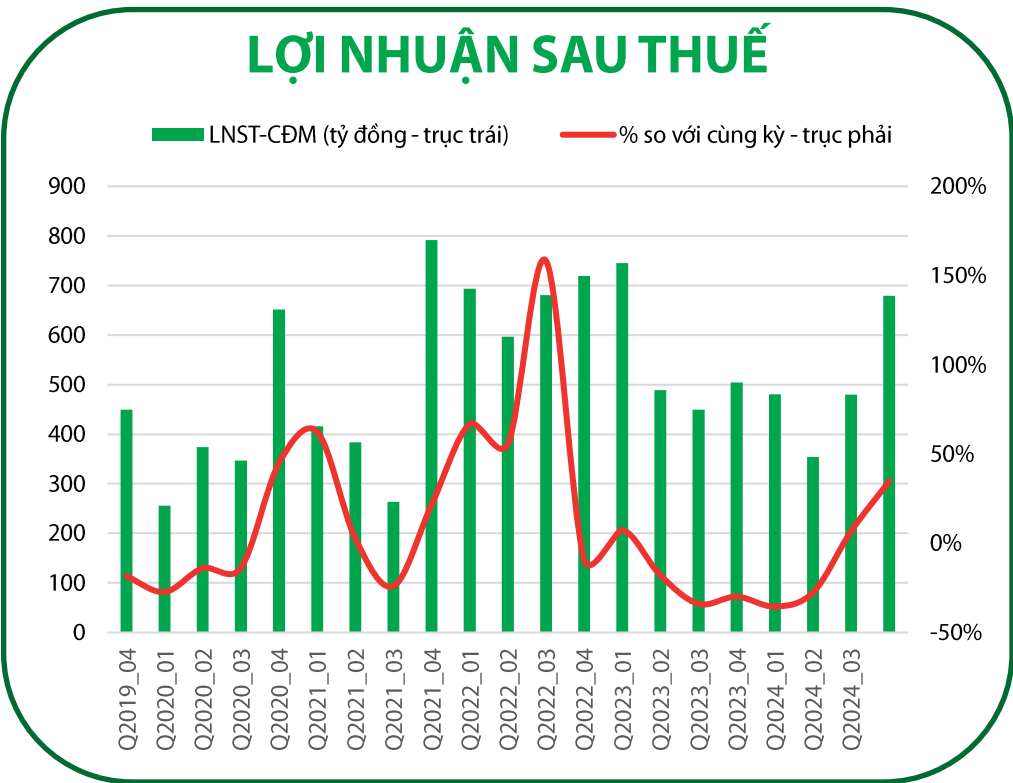
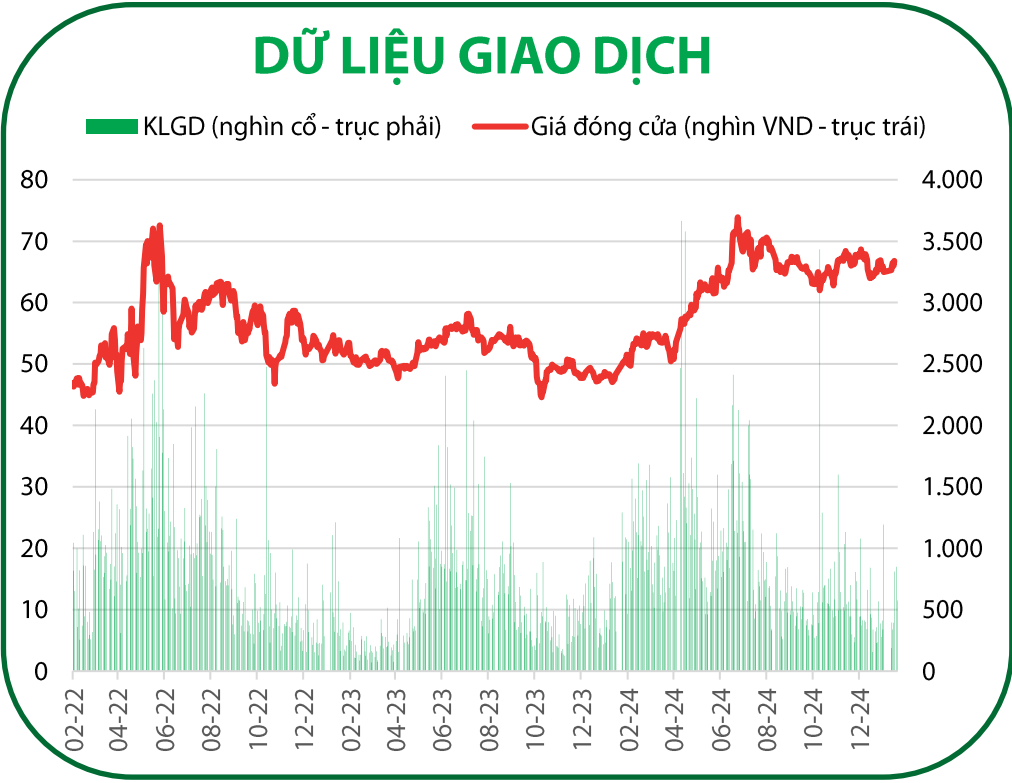
(* Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU	
Ngành	Điện
Vốn hoá (tỷ đồng)	31.793
SLCP đang lưu hành (triệu CP)	471
Khối lượng BQ 3 Tháng (nghìn CP)	541
Giá trị GDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	36
Vốn sở hữu NĐTNN còn lại (%)	0,0%
Biến động giá 52 tuần (nghìn đồng)	49,719-73,900

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- REE ghi nhận doanh thu Q4/2024 đạt 2.336 tỷ đồng (+13% YoY), LNST 599 tỷ đồng (+9% YoY). Cả năm 2024, doanh thu đạt 8.395 tỷ đồng (-2% YoY), LNST đạt 1.994 tỷ đồng (-9% YoY), hoàn thành 79% kế hoạch doanh thu và 83% kế hoạch lợi nhuận. KQKD giảm do (1) thời tiết bất lợi ảnh hưởng đến thủy điện, (2) chi phí vận hành, khấu hao gia tăng và (3) tiến độ bàn giao The Light Square chậm hơn kỳ vọng.
- Năm 2025, REE dự kiến doanh thu có thể đạt 9.951 tỷ đồng (+19% YoY), LNST đạt 3.055 tỷ đồng (+27% YoY) nhờ: (1) Mảng điện: Doanh thu 4.878 tỷ VNĐ (+17% YoY), lợi nhuận gộp 2.603 tỷ VNĐ (+33% YoY) nhờ sản lượng thủy điện phục hồi (+13% YoY) và giá điện cải thiện. REE tiếp tục mở rộng công suất với Trà Khúc 2 (30MW), Thác Bà 2 (19MW) và điện gió Duyên Hải 2 (48MW), tăng tổng công suất thêm 8% vào 2026. (2) Mảng BĐS và cho thuê văn phòng tăng trưởng nhờ tỷ lệ lấp đầy tại E.town 6 tầng dần và bàn giao dự án The Light Square trong 2025. (3) Mảng M&E ghi nhận tăng trưởng nhờ backlog tăng mạnh, đặc biệt từ dự án sân bay Long Thành (Backlog cuối năm 2024 đạt 4.447 tỷ đồng, +330% YoY).
- Chúng tôi duy trì khuyến nghị **TÍCH LŨY** với giá mục tiêu 84.300 VNĐ/cp, nhờ triển vọng tăng trưởng lợi nhuận tích cực và chiến lược mở rộng bền vững.

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH QUAN TRỌNG



GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Sau 2 lần hỗ trợ tại vùng MA(200) trong thời gian gần đây, REE dần tăng và vượt vùng cản 67 trong ngày 11/02/2025. Tuy nhiên, REE đã có diễn biến điều chỉnh sau khi áp sát vùng 68,5. Diễn biến điều chỉnh này đang mang tính chất kiểm tra lại vùng quanh 67 mà REE đã vượt qua. Hiện tại vùng này đang có tác động hỗ trợ cho REE. Nếu động thái hỗ trợ được duy trì thì REE vẫn có khả năng tăng giá trong tương lai.
- Hỗ trợ: 66.000 VNĐ.
- Kháng cự: 76.000 VNĐ.



Cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật
HAG Tăng	Hỗ trợ 11,5 Giá hiện tại 12,6 Kháng cự 14,5 ➤ HAG đang duy trì trạng thái giằng co trong biên độ hẹp 12,2-12,6 nhằm tạo bàn đạp cho nhịp tăng vượt cản 13,5. Bên cạnh đó, quá trình này cũng giúp củng cố cho xu hướng tăng của cổ phiếu. Do đó, kỳ vọng nhịp tăng sẽ sớm trở lại và HAG sẽ thành công chinh phục cản 13,5. 
MBB Tăng	Hỗ trợ 20,5 Giá hiện tại 22,7 Kháng cự 25,0 ➤ Sau nhịp tăng vượt đỉnh lịch sử, MBB vẫn đang trong giai đoạn tạo nền trên kháng cự vừa bị vượt qua (quanh 22,5). Biên độ giao động thu hẹp cùng thanh khoản duy trì ở mức thấp giúp củng cố việc hấp thụ áp lực cung tại đây. Với phản ứng này, kỳ vọng MBB sẽ sớm kết thúc quá trình tích lũy, từ đó mở rộng sắc xanh hướng về mục tiêu quanh 25. 

GÓC NHẬT KÝ CHUYÊN VIÊN
Thị trường chuyển phát Việt Nam - tiềm năng đi cùng cạnh tranh cao

(**Quyên Nguyễn** – quyen.nt@vpsc.com.vn)

- Theo thống kê của Bộ Thông tin & Truyền thông (Bộ TT&TT), doanh thu toàn ngành chuyển phát (CEP) đạt 71.140 tỷ đồng vào năm 2024, với tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm đạt 19,7% trong giai đoạn 2017-2024. Cho tới 2032, ngành chuyển phát được dự phóng tăng trưởng với tốc độ trung bình 5,8%/năm, đạt 111.686 tỷ đồng, theo Claight Corporation (Expert Market Research). Các động lực tăng trưởng bao gồm: tốc độ đô thị hóa nhanh, sự gia tăng thu nhập và mức sống của người dân, thay đổi hành vi mua sắm hậu Covid, sự phát triển nhanh chóng của TMĐT, và sự tiến bộ trong tiến độ hoàn thành các dự án giao thông trọng điểm (tính theo tổng mức đầu tư).
- Tuy nhiên, thị trường chuyển phát cũng phải đối mặt với một số thách thức nhất định, bao gồm: hạ tầng logistics còn hạn chế và mức độ cạnh tranh cao, và hình thức COD chiếm tỷ lệ cao (hơn 80%) gây khó khăn cho việc tiết giảm chi phí.
- Ba yếu tố cốt lõi làm nên thành công và chỉ số đo lường hiệu quả hoạt động của một doanh nghiệp chuyển phát là:
 - Quy mô hàng hóa được vận chuyển: được đo bằng chỉ tiêu sản lượng đơn hàng được giao và chỉ tiêu bán kính phục vụ bình quân
 - Khả năng tối ưu hóa về mặt logistics (cụ thể là tối ưu hóa tuyến đường vận chuyển sao cho với cùng tuyến đường khối lượng hàng được giao là nhiều nhất): được đo bằng tỷ lệ chi phí trên mỗi lô hàng
 - Chất lượng dịch vụ và mức độ hài lòng của khách hàng: được đo bằng tỷ lệ giao hàng đúng hẹn, tỷ lệ giao hàng thành công, chỉ số CSAT (Customer satisfaction score), Net promoter score, Churn rate
- Hiện nay, toàn thị trường Việt Nam có hơn 700 doanh nghiệp bưu chính (bao gồm cả truyền thống và công nghệ). Trong đó, top 6 (SPX Express, GHTK, VNPost, VTP, J&T Express, GHN) (gần 1% số doanh nghiệp) chiếm hơn 70% thị phần năm 2023. Top 4 doanh nghiệp chuyển phát nội địa (bao gồm VTP, VNPost, GHTK, GHN) chiếm 46% thị phần trong cùng năm. Với sự mở rộng không ngừng của các sàn TMĐT nước ngoài, thị phần của một số doanh nghiệp chuyển phát nước ngoài đang gia tăng.
- Trong trung và dài hạn, chúng tôi cho rằng doanh nghiệp có vốn Nhà nước hoạt động hiệu quả (VTP) và các doanh nghiệp nước ngoài vốn có lợi thế về hệ thống cơ sở vật chất và tiềm lực tài chính sẽ gia tăng thị phần do có khả năng đáp ứng được yếu tố cốt lõi thành công quan trọng nhất là khả năng mở rộng đơn hàng.

[Xin mời Quý khách đón đọc tiếp bài phân tích tại link](#)



Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
10/02	VCB	91,60	92,20	99,00	109,00	89,40		-0,7%		0,2%
10/02	DDV	19,50	18,20	20,70	22,50	16,90		7,1%		0,2%
06/02	DPM	36,15	35,20	38,50	43,00	32,90		2,7%		0,7%
05/02	BID	40,50	39,60	42,50	45,50	37,30		2,3%		1,1%
04/02	LCG	10,90	10,50	11,80	13,00	9,80		3,8%		2,0%
22/01	CTG	40,30	37,30	40,00	43,50	35,40		8,0%		2,6%
20/01	CTR	121,70	128,00	137,00	147,00	120,70	123,10	-3,8%	Đóng (12/02)	1,6%
15/01	BCM	69,50	69,20	73,00	84,00	62,80		0,4%		3,4%
09/01	VCG	21,75	18,00	21,00	22,90	17,30		20,8%		2,2%
03/01	VIB	20,40	19,50	21,30	23,50	18,40		4,6%		0,7%
02/01	VCB	91,60	91,50	99,00	109,00	87,80		0,1%		0,9%
26/12	HT1	12,90	11,90	13,00	14,50	11,20		8,4%		0,3%
Hiệu quả Trung bình (QTD)								4,2%		0,2%

(*) Biến động VN-Index (tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế) làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
20/02/2025	Đáo hạn HĐTL tháng 02 (VN30F2502)
28/02/2025	Quỹ ETF liên quan MSCI hoàn tất tái cơ cấu danh mục
03/03/2024	FTSE công bố danh mục mới
03/03/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
06/03/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 2
08/03/2024	VNM ETF công bố danh mục mới
20/03/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 3 (VN30F2503)
21/03/2024	Quỹ ETF liên quan FTSE ETF & VNM ETF hoàn tất cơ cấu danh mục
*FTSE Russell đánh giá phân loại TTCK Việt Nam trong tháng 03/2025	

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
19/02/2025	Anh	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
19/02/2025	Trung Quốc	Chỉ số giá nhà tại Trung Quốc
20/02/2025	Mỹ	Biên bản họp FOMC
20/02/2025	Anh	Doanh số bán lẻ Anh tháng 1
20/02/2025	Trung Quốc	Cổng bố lãi suất cho vay cơ bản của Trung Quốc
24/02/2025	Châu Âu	Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
27/02/2025	Châu Âu	ECB công bố báo cáo cuộc họp chính sách tiền tệ
28/02/2025	Mỹ	Chỉ số giá PCE
28/02/2025	Mỹ	GDP sơ bộ (Prelim GDP) tại Mỹ
03/03/2025	Mỹ	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
03/03/2025	Châu Âu	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
03/03/2025	Trung Quốc	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
03/03/2025	Anh	Chỉ số quản lý thu mua (PMI)
04/03/2025	Anh	Công bố ngân sách
06/03/2025	Châu Âu	ECB công bố chính sách tiền tệ
06/03/2025	Châu Âu	Doanh số bán lẻ
07/03/2025	Mỹ	Báo cáo Nonfarm Payroll



ĐỂ CẬP NHẬT CÁC TIN TỨC MỚI NHẤT, VUI LÒNG QUÉT





TIN TỨC RỒNG VIỆT

BÁO CÁO CÔNG TY (5 báo cáo phát hành gần nhất)	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
TNG - Dư địa tăng giá chưa hấp dẫn khi đã qua giai đoạn tăng trưởng cao	2/12/2024	Tích lũy – 1 năm	26.700
VHC - Sản lượng tiếp tục là nhân tố chính thúc đẩy đà tăng trưởng	14/10/2024	Quan sát – n/a	73.300
GDA - Định giá hấp dẫn & tiềm năng khai thác từ nhà máy mới	1/11/2024	Mua – 1 năm	38.700
ACV - Nhiều dư địa tăng trưởng nhưng bị che mờ bởi rủi ro nợ xấu	14/10/2024	Tích lũy – 1 năm	113.400
PNJ – Mặc dù vẫn tăng trưởng tốt, tiềm năng đã phản ánh vào giá	04/09/2024	Giảm tỷ trọng – 1 năm	92.100
Vui lòng xem chi tiết tại https://www.vdsc.com.vn/trung-tam-phan-tich/doanh-nghiep			

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

Tên quỹ mở	Ngày giao dịch	Phí phát hành (% giá trị giao dịch)	Phí mua lại (% giá trị giao dịch)	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá	GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá kỳ trước	+/- GTTSR trên một đv quỹ so với kỳ trước
DFVN-CAF	17/11/2020	0% - 0,20%	0% - 0,20%	10.773	10.738	0,33%
ENF	19/11/2020	0% - 3%	0%	21.868	21.433	2,03%
MBBF	10/02/2020	0%- 0,5%	0%-1%	11.567	11.462	0,92%
MBVF	12/11/2020	0%	0%-1,4%	16.483	16.326	0,96%
VF1	25/11/2020	0% - 0,6%	0% - 3%	46.218	46.303	-0,18%
VF4	25/11/2020	0% - 0,6%	0% - 3%	18.901	18.945	-0,23%
VFB	19/11/2020	0% - 0,6%	0% - 3%	20.557	20.529	0,13%

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Nguyễn Thị Phương Lam – Giám đốc

Trung tâm Phân tích

+84 28 6299 2006 Ext: 1313

lam.ntp@vdsc.com.vn

Nguyễn Đại Hiệp – Giám đốc

Phòng Tư vấn Cá nhân

+84 28 6299 2006 Ext: 1291

hiep.nd@vdsc.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nêu trong bản báo cáo này.
- Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.
- Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.
- Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RongViet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities, 2025.**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

T +84 28 6299 2006 **E** info@vdsc.com.vn **MST** 0304734965
F +84 28 6291 7986 **W** www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội

T +84 24 6288 2006

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

T +84 25 8382 0006

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

T +84 29 2381 7578

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học, P.7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

T +84 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

T +84 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

T +84 25 1777 2006



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1- 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

T +84 28 6299 2006

F (+84) 28 6291 7986

W www.vdsc.com.vn